

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 10: Mua xe ô tô
- Dự toán mua sắm: Dự toán Thực hiện mua sắm duy trì hoạt động năm 2026
- Địa điểm: Khu Liên cơ Võ Chí Công – Số 258 đường Võ Chí Công, Phường Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Toàn bộ hàng hóa là hàng mới 100%; năm sản xuất từ 2026 trở về sau.
- Xuất xứ theo quy định của bảng biểu hàng hóa.
- Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với phạm vi cung cấp với đầy đủ thông số kỹ thuật, xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, hãng sản xuất..
- Tiêu chuẩn hàng hóa: Hàng hóa phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

b) Yêu cầu về kỹ thuật:

Nhà thầu phải cung cấp bản tóm tắt thông số kỹ thuật để chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn cũng như yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu lưu ý cần phải lập bảng tóm tắt liệt kê và đánh số các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của các hàng hóa thiết bị dự thầu theo đúng chỉ mục, thứ tự như bảng tiêu chuẩn bên dưới. Bất kỳ thông số nào nhà thầu không kê khai hoặc kê khai thiếu sót sẽ được xem là thiết bị không đáp ứng thông số đó. Nếu thông số nào thiết bị không có thì nhà thầu ghi là “không có”.

- Tên hàng hóa thiết bị cần ghi rõ cả model, xuất xứ và hãng sản xuất mà nhà thầu chào thầu đáp ứng các thông số kỹ thuật chính sau:

STT	Hạng mục	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu
I	Yêu cầu chung	
1	Loại xe	SUV 7 chỗ, 5 cửa, màu đen
2	Tình trạng	Xe mới 100%, chưa qua sử dụng

3	Năm sản xuất	Năm 2026
4	Xuất xứ	Lắp ráp trong nước
5	Tiêu chuẩn khí thải	\geq Euro 5
6	Tay lái	Bên trái
II	Kích thước- trọng lượng	
7	Kích thước DxRxC (mm)	Khoảng 4.800–4.950 x 1.800–1.900 x 1.700–1.750
8	Chiều dài cơ sở (mm)	\geq 2.900
9	Khoảng sáng gầm (mm)	\geq 190
10	Bán kính vòng quay (m)	\leq 6
III	Động cơ – Vận hành	
11	Loại động cơ	Xăng, 4 xi-lanh, 2.0–2.5L
12	Công suất (hp)	\geq 180
13	Mô-men xoắn (Nm)	\geq 240
14	Hộp số	Tự động \geq 6 cấp
15	Hệ dẫn động	Cầu trước
16	Tiêu hao nhiên liệu	\leq 9L/100 km (hỗn hợp)
IV	Khung gầm – an toàn	
17	Hệ thống treo	Trước/ sau độc lập
18	Phanh	Đĩa trước/sau, ABS, EBD, BA
19	Cân bằng điện tử	Có (ESP/DSC hoặc tương đương)
20	Hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
21	Túi khí	\geq 6 túi khí
22	Camera lùi	Có
23	Cảm biến đỗ xe	Có
24	Kiểm soát lực kéo	Có
V	Ngoại thất	
25	Đèn chiếu sáng	LED, tự động bật, tắt
26	Đèn ban ngày	LED
27	Gương chiếu hậu	Chỉnh/gập điện, tích hợp báo rẽ
28	Mâm xe	Hợp kim \geq 19 inch
29	Cửa sổ trời	Có
VI	Nội thất – tiện nghi	

30	Số chỗ ngồi	7 chỗ (2-3-2)
31	Chất liệu ghế	Da
32	Ghế lái	Chỉnh điện ≥ 8 hướng
33	Điều hòa	Tự động ≥ 2 vùng
34	Cửa gió ghế sau	Có
35	Màn hình giải trí	≥ 7 inch
36	Kết nối	Bluetooth/USB/Apple CarPlay/Android Auto
37	Âm thanh	≥ 6 loa
38	Chìa khóa thông minh	Có
39	Khởi động nút bấm	Có
VII	Hỗ trợ lái nâng cao (Khuyến khích)	
40	Cruise control	Có
41	Cảnh báo điểm mù	Có
42	Cảnh báo lệch làn	Có
43	Phanh khẩn cấp tự động	Có

Ghi chú:

- Hàng hóa chào thầu phải đảm bảo và nêu rõ ký mã hiệu (nhãn mác sản phẩm), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.

- Nhãn hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) **chỉ mang tính tham khảo và minh họa** cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa của hãng khác. Trường hợp nhà thầu dự thầu có nhãn hiệu khác so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có đặc tính kỹ thuật, có tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “tốt hơn” với các hàng hóa yêu cầu và phải đảm bảo tính tương thích.

- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

Mục.2. Các yêu cầu khác

a. Công tác lắp đặt:

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lắp đặt đúng chủng loại theo yêu cầu của Chủ đầu tư, nếu sai sót Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí tháo dỡ lắp đặt lại và hao phí vật tư cho các công việc nêu trên.

- Trước khi lắp đặt phải làm vệ sinh sạch sẽ.

- Quá trình lắp đặt đúng yêu cầu về kỹ thuật công suất, định mức kỹ thuật, đảm bảo tính thẩm mỹ.

b. Trách nhiệm của nhà thầu:

- Nhà thầu có trách nhiệm tự kiểm tra hoàn chỉnh việc lắp đặt, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nghiệm thu (biên bản, hồ sơ, tài liệu kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn)
- Trong thời gian dùng thử, bố trí đủ cán bộ kỹ thuật để kịp thời xử lý các sự cố và khiếm khuyết phát sinh.

c. Bảo hành:

- Bảo hành tối thiểu 05 năm hoặc 150.000 km đầu tiên tùy theo yếu tố nào đến trước. Đối với các thiết bị bảo hành theo quy định của nhà sản xuất thì theo quy định của nhà sản xuất tuy nhiên không nhỏ hơn 05 năm hoặc 150.000 km đầu tiên tùy theo yếu tố nào đến trước.

Mục 3: Kiểm tra và thử nghiệm

- Sau khi bàn giao phương tiện, Nhà thầu phải thực hiện các thử nghiệm tại hiện trường theo đúng yêu cầu quy định trong các yêu cầu kỹ thuật.

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ nghiệm thu và thực địa, nếu thấy hàng hóa lắp đặt đúng thiết kế và phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật quy định trong tài liệu hướng dẫn lắp đặt và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành thì lập và ký biên bản nghiệm thu.

- Nếu Chủ đầu tư nghiệm thu phát hiện thấy một số khiếm khuyết thì yêu cầu Nhà thầu tiến hành sửa chữa, hoàn chỉnh và hẹn ngày nghiệm thu lại. Nhà thầu phải nghiêm chỉnh thực hiện công việc khắc phục các khiếm khuyết trên đúng thời hạn.

- Mọi sự cố xảy ra khi sử dụng hoặc do công tác lắp đặt không chính xác, do cầu thả hoặc do những sai phạm khác trong quá trình lắp đặt, Nhà thầu phải tự sửa chữa theo quy định trong “Các yêu cầu kỹ thuật”, đến khi được chủ đầu tư xác nhận là đã đạt yêu cầu.

- Trong trường hợp có những hư hỏng xảy ra, không đảm bảo việc sử dụng theo quy định, Chủ đầu tư có quyền không chấp nhận hàng hóa đó, được giữ lại tiền thanh toán với giá trị tương ứng theo hợp đồng, đến khi hoàn thành khắc phục đáp ứng yêu cầu của Bên mời thầu.

* **Ghi chú:** Nhà thầu khi tham gia dự thầu phải chào giá dự thầu với thuế giá trị gia tăng theo đúng cơ cấu của giá gói thầu được duyệt tại thời điểm dự thầu. Khi thực hiện và thanh, quyết toán khối lượng của gói thầu thì thuế giá trị gia tăng điều chỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật.